

Số: /KH-UBND Cao Bằng, ngày tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 20/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dân số số 113/2025/QH15

Thực hiện Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 20/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dân số số 113/2025/QH15 (Quyết định số 153/QĐ-TTg), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Cao Bằng xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thi hành Luật Dân số và các văn bản hướng dẫn thi hành một cách kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả trên địa bàn tỉnh.
- Xác định cụ thể nội dung công việc, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBND xã, phường trong việc triển khai thi hành Luật Dân số.
- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị; gắn việc triển khai Luật Dân số với việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, phù hợp với điều kiện thực tiễn và nguồn lực của địa phương.
- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương, cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với công tác dân số trong tình hình mới; trong việc triển khai, thi hành Luật Dân số và các văn bản quy định chi tiết một số điều của Luật.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thi hành Luật Dân số trên địa bàn tỉnh phải được tổ chức nghiêm túc, kịp thời, đồng bộ và hiệu quả. Trong quá trình thực hiện cần tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành và UBND xã, phường.
- Quá trình tổ chức thực hiện phải phù hợp với điều kiện thực tiễn, khả năng cân đối nguồn lực của địa phương; gắn với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.
- Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền về Luật Dân số

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung Luật Dân số và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật đến cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân bằng các hình thức phù hợp.

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền Luật Dân số trong các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; các hoạt động truyền thông, giáo dục, sinh hoạt cộng đồng.

- Phát huy vai trò của các cơ quan thông tin, truyền thông, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Dân số.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Báo và Phát thanh, Truyền hình Cao Bằng; các sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể; UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 và các năm tiếp theo.

2. Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Dân số

- Xây dựng, ban hành hoặc trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền để triển khai thi hành Luật Dân số và các văn bản liên quan.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

3. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật

- Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh ban hành có nội dung liên quan đến lĩnh vực dân số, đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với quy định của Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND xã, phường.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

4. Tổ chức kiểm tra thi hành Luật Dân số và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thi hành Luật Dân số và Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Y tế.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch được cân đối trong dự toán ngân sách nhà nước giao hằng năm cho các cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND xã, phường tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND xã, phường thực hiện các nhiệm vụ công tác dân số được giao. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Dân số và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật theo chức năng, nhiệm vụ; tham mưu rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực dân số thuộc thẩm quyền của địa phương.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, định kỳ tổng hợp báo cáo việc thực hiện Quyết định số 153/QĐ-TTg và Kế hoạch này gửi Bộ Y tế, UBND tỉnh theo quy định.

2. Sở Tài chính: Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch theo khả năng cân đối ngân sách địa phương và quy định của Luật ngân sách nhà nước.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Phối hợp với Sở Y tế, hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến Luật Dân số và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật thông qua các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch; lồng ghép nội dung công tác dân số vào các chương trình, phong trào, hoạt động văn hóa ở cơ sở, xây dựng đời sống văn hóa, gia đình và cộng đồng. Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc tham gia thực hiện công tác tuyên truyền Luật Dân số theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Các sở, ban ngành, cơ quan là thành viên Ban Chỉ đạo công tác Dân số, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân tỉnh Cao Bằng

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch triển khai thi hành Luật Dân số trong phạm vi quản lý, bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

5. Ủy ban nhân dân xã, phường

- Xây dựng kế hoạch triển khai thi hành Luật Dân số trong phạm vi quản lý.
- Tổ chức triển khai tuyên truyền, phổ biến Luật Dân số và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn bằng các hình thức phù hợp.

- Lồng ghép nội dung công tác dân số trong các hoạt động của cộng đồng dân cư.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn trong việc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác dân số.

6. Đề nghị Báo và Phát thanh, Truyền hình Cao Bằng: Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thông tin, tuyên truyền Luật Dân số và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật trên các nền tảng của Báo và Phát thanh, Truyền hình Cao Bằng; tăng cường xây dựng tin, bài, phóng sự, chuyên trang, chuyên mục về công tác dân số phù hợp với định hướng tuyên truyền của tỉnh; tham gia thông tin, tuyên truyền các nhiệm vụ triển khai thi hành Luật Dân số theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cao Bằng và các tổ chức chính trị - xã hội

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức quán triệt, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện các quy định của Luật Dân số.

- Lồng ghép nội dung công tác dân số trong các phong trào, cuộc vận động, hoạt động giám sát, phản biện xã hội theo chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức; góp phần tạo sự đồng thuận xã hội trong triển khai thi hành Luật Dân số trên địa bàn tỉnh.

Căn cứ các nội dung của Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện, hằng năm, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Y tế để tổng hợp) trước ngày 01/12. Giao Sở Y tế tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 153/QĐ-TTg gửi Bộ Y tế và UBND tỉnh trước ngày 15/12 hằng năm. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Y tế) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thành viên BCD công tác Dân số, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân tỉnh;
- UBND xã, phường;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TPVX;
- Lưu: VT, VX_(TT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hà Nhật Lệ